

CHỦ ĐỀ 3: GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 3 tuần

(Từ ngày 20/10/2025 đến ngày 07/11 năm 2025)

Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực	Mã hoá mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Phát triển thể chất	a. Phát triển vận động:			
	MT1:	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng: + Trẻ trai: 14,1 - 24,2 kg + Trẻ gái: 13,7 - 24,9 kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 100,7 - 119,2 cm + Trẻ gái: 99,9 - 118,9 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng: - Trẻ ăn theo thực đơn. 1 bữa chính và 2 bữa phụ(uống sữa buổi sáng và ăn chiều) - Tuyên truyền phụ huynh phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tiêu chảy. Chăm sóc trẻ suy dinh - Tổ chức cho trẻ ăn đủ chất và ngủ đúng giờ.
	MT2:	Trẻ thực hiện được đầy đủ, đúng, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	+ Hô hấp 1,3. + Tay 1, 2,4,5 + Bụng 2, 3. + Chân; bật 1,2,3.	- Tập bài thể dục buổi sáng. - Các động tác thể dục.
	MT5:	Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn	- Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc)	- Hoạt động học: + VĐCB: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn.

	đặt đích dắc)		
MT6:	Trẻ kiểm soát được vận động: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc)	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc)	+ VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. + VĐCB: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn
b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe:			
MT24:	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở.	- Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.	- Hoạt động rửa tay, rửa mặt. - Hoạt động vệ sinh trả trẻ.
MT27:	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người: Đi vệ sinh đúng nơi quy định. Bỏ rác đúng nơi quy định. - Lựa chọn trang phục phù hợp thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp thời tiết. - Một số biểu hiện khi ốm và cách phòng chống đơn giản.	- Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
MT28:	Trẻ nhận ra được bàn là,	- Những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng	- Hoạt động đón, trả trẻ: Trò chuyện về

		bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. Biết các vận dụng sắc nhọn không nên nghịch.	(bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) - Các vận dụng sắc nhọn (dao, kéo, đinh...)	đồ dùng gia đình.
	MT31:	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ.	- Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ (Cháy, có người ngã chảy máu, có người rơi xuống nước, bị lạc...). - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Hoạt động đón trẻ, trò chuyện về địa chỉ nhà của bé. - Hoạt động học , mọi lúc mọi nơi
2. Phát triển nhận thức	a. Khám phá khoa học:			
	MT37:	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau	- Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau như xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	- Hoạt động ngoài trời: - Hoạt động học - Hoạt động góc
	b. Làm quen với toán:			
	MT49:	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm. - Tách một số nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ.	- Hoạt động học: Làm quen với toán: Tách gộp nhóm có số lượng 2.

	MT50	Trẻ biết sử dụng các số 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5.	- Hoạt động học: Làm quen với toán: Đếm đến 2, nhận biết nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2.
	c. Khám phá xã hội:			
	MT60:	Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Họ tên, công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình.	- Hoạt động học: Tìm hiểu về bố mẹ bé. - Hoạt động học: Tìm hiểu về ngôi nhà của bé. - Hoạt động đón, trả trẻ - Hoạt động góc.
3. Phát triển ngôn ngữ	a. Nghe:			
	MT68:	Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện kể, truyện đọc, nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè theo độ tuổi.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Thơ: Em yêu nhà em. + Đồng dao: Đi cầu đi quán. +Truyện: Tích Chu.
	b. Nói:			
	MT74:	Trẻ đọc được thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè.	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: + Thơ: Em yêu nhà em. + Đồng dao: Đi cầu đi quán
	MT75:	Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc, bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.	- Kể lại truyện đã được nghe . - Đóng kịch	- Hoạt động học: Làm quen với văn học: Truyện: Tích Chu.

	c. Làm quen với việc đọc - viết:		
	MT80:	Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Quan sát các nhân vật trong tranh và mô tả lại hành động của từng nhân vật trong tranh. - Hoạt động học - Hoạt động góc.
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội	a. Phát triển tình cảm:		
	MT85:	Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, điều trẻ thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Tên tuổi, giới tính, sở thích.\ - Địa chỉ nhà: Số nhà, tên phố, tỉnh. - Số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại của bố mẹ. - Tên các thành viên trong gia đình - Nghề nghiệp của bố mẹ. - Sở thích khả năng của bản thân. - Hoạt động học: Khám phá xã hội: Tìm hiểu về bố mẹ bé.
	b. Phát triển kỹ năng xã hội:		
	MT96:	Trẻ biết yêu quý, quan tâm người thân trong gia đình.	- Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình (ông bà, bố mẹ, anh chị em..) - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Giao dục trẻ biết thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình....
5. Phát triển thẩm mỹ	a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên và nghệ thuật:		
	MT103 :	Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc: thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	- Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng theo các bản nhạc, bài hát. - Chăm chú lắng nghe người khác đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể chuyện. + Hoạt động học: Làm quen với văn học: Đọc thơ: Em yêu nhà em - Hoạt động học: Hát: Cả nhà thương nhau - Đọc đồng dao: Đi cầu đi quán - Hoạt động học: Biểu diễn bài hát về chủ đề

				- Hoạt động học: Truyện: Tích Chu
a. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình:				
MT106:	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời thể hiện sắc thái của bài hát qua nét mặt, điệu bộ...	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.	- Hoạt động học: Hát Cả nhà thương nhau	
MT107:	Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc với các hình thức.	- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.	- Hoạt động học: BDVN: Cả nhà thương nhau, nhà của tôi, cháu yêu bà.	
MT108:	Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	- Hoạt động góc. Vẽ, nặn cắt dán ngôi nhà - Hoạt động học: Vẽ ngôi nhà của bé.	

MT109:	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh; xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Sử dụng các kỹ năng: vẽ, nặn, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét.	- Hoạt động góc: Vẽ, nặn, tô màu một số đồ dùng gia đình. - Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ ngôi nhà của bé - Hoạt động góc: vẽ, dán, tô màu các kiểu nhà. - Hoạt động học: Tạo hình: Trang trí khung ảnh gia đình bé.
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:			
MT112:	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	- Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.	- Hoạt động học: Biểu diễn văn nghệ: Cả nhà thương nhau, nhà của tôi, cháu yêu bà.
MT114:	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	- Hoạt động học: Tạo hình: Vẽ ngôi nhà của bé. - Hoạt động góc: Vẽ, nặn cắt dán ngôi nhà. - Hoạt động học: Trang trí khung ảnh gia đình bé.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 1: Gia đình của bé

Thời gian thực hiện: 01 tuần(Từ 20/10/2025 đến 24/10/2025)

Kế hoạch tuần 7

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (20/10)	Thứ 3 (21/10)	Thứ 4 (22/10)	Thứ 5 (23/10)	Thứ 6 (24/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp với thái độ vui vẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định * Trẻ chơi theo ý thích: Xem tranh liên quan đến chủ đề gia đình; Chơi trong các góc. * Quan sát góc nổi bật của chủ đề. Trò chuyện về chủ đề, nghe hát, nghe nhạc về chủ đề. 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp theo nhạc. + Hô hấp 1: Gà gáy. + Tay 1: đưa lên cao, ra trước, sang ngang. + Bụng 2: Đứng quay người sang bên. + Chân/ bật 2: Đứng nhún chân khuyu gối. 3. Điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục: VĐCB: Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn(4-5 vật chuẩn đặt đích dắc) + TCVD: Tung bóng.	* Làm quen với văn học: Thơ: Em yêu nhà em	*Làm quen với toán: - Đếm đến 2, nhận biết nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2	* Âm Nhạc: NDTT: Dạy hát: Cả nhà thương nhau. NDKH: Ba ngọn nến lung linh. TCÂN: Chiếc ghế âm nhạc	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về bố mẹ của bé
Chơi, hoạt động ở các góc.	* Góc phân vai: Chơi gia đình; nấu ăn; bác sỹ. * Góc xây dựng: Xếp hình ngôi nhà; xây khuôn viên. * Góc tạo hình: Vẽ, dán, tô màu các kiểu nhà. * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài về chủ đề. * Góc học tập- thư viện: Xem truyện tranh, ảnh về gia đình. Đọc các bài thơ, ca dao về gia đình. * Góc khoa học- Thiên nhiên: Tưới cây, lau lá, chăm sóc cây cảnh ở góc thiên nhiên.				
Chơi, Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát các kiểu nhà xung quanh trường. - Quan sát vườn rau của bé - Hoạt động lao động: Nhặt lá rụng * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Tìm đúng nhà; chuyền bóng. - Trò chơi dân gian: Kéo co.				

	*Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân, sắp sỏi, que kem làm đồ chơi bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên, chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	- Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn - Tung bóng.	- Em yêu nhà em. - Bên thềm lú lo. - Có ông ngô bắp râu hồng như tơ	- Đếm đến 2, nhận biết nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2.	- Cả nhà thương nhau. - Ba ngọn nến lung linh.	- Bố - Mẹ
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện. - Ôn: Trò chơi: Tung bóng. - Ôn: Em yêu nhà em - Ôn: Đếm đến 2, nhận biết nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2 - Ôn hát: Cả nhà thương nhau - Ôn: Tìm hiểu về bố mẹ của bé. * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 2: Ngôi nhà gia đình bé ở

Thời gian thực hiện: 01 tuần (Từ 27/10/2025 đến 31/10/2025)

Kế hoạch tuần 8.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (27/10)	Thứ 3 (28/10)	Thứ 4 (29/10)	Thứ 5 (30/10)	Thứ 6 (31/10)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về những vấn đề sức khỏe, thói quen giữ gìn vệ sinh sức khỏe cá nhân. * Trẻ chơi theo ý thích: Chơi trong các góc. * Quan sát góc nổi bật: Xem tranh liên quan đến chủ đề gia đình. Trò chuyện về các hoạt động trong gia đình của bé, kể các kiểu nhà, ngôi nhà gia đình bé đang ở. 2. Thể dục sáng: Tập kết hợp theo nhạc. + Hô hấp 1: Gà gáy. + Tay 2: Đưa 2 tay ra phía trước, sau và vỗ vào nhau. + Bụng 3: Nghiêng người sang bên. + Chân/ bật 3: Đứng nhún chân khuỵu gối. Bật liên tục về phía trước. 3. Điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. + TCVD: Chuyền bóng.	* Làm quen với văn học: Đồng dao: Đi câu đi quán.	* Khám phá xã hội: - Tìm hiểu về ngôi nhà của bé.	* Tạo hình: Vẽ ngôi nhà của bé(Đề tài)	*Làm quen với toán: - Tách gộp nhóm có số lượng 2.
Chơi, hoạt động ở các góc.	* Góc phân vai: Chơi gia đìnhhi siêu thị; bác sỹ. * Góc xây dựng : Xếp hình ngôi nhà; xây dựng nhà ở, lắp ráp các kiểu nhà khác nhau. * Góc tạo hình: Vẽ, nặn, cắt dán ngôi nhà, tô màu các kiểu nhà. * Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài về chủ đề. * Góc học tập- thư viện: Xem tranh ảnh về gia đình. Làm sách về các kiểu nhà, các phòng trong căn nhà. * Góc khoa học- Thiên nhiên: Quan sát sự nảy mầm của hạt. Chơi với cát nước..				
Chơi, Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo chơi trên sân trường, quan sát những đám mây. - Quan sát các kiểu nhà xung quanh trường. - Hoạt động lao động : Tưới hoa * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động: Tìm đúng nhà - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng; Luồn luồn tổ dế. * Chơi tự chọn:				

	- Nhặt lá rụng trên sân, làm đồ chơi bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên, chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời, vẽ phấn trên sân...				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- <i>Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây</i>				
	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chuyển bóng.	- Đi cầu - Đi quán - Đi bán lợn con.	- Phòng - Căn nhà - Kiểu nhà	- Ngôi nhà - Mái ngói	- Tách gộp nhóm có số lượng 2.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện. - Ôn: Chuyển bóng - Ôn: Bài đồng dao: Đi cầu đi quán. - Ôn: Tìm hiểu về ngôi nhà của bé. - Ôn: Vẽ ngôi nhà của bé. - Ôn: Tách gộp nhóm có số lượng 2. * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 3 : Nhu cầu của gia đình

Thời gian thực hiện: 01 tuần (Từ 03/11/2025 đến 07/11/2025)

Kế hoạch tuần 9.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (03/11)	Thứ 3 (04/11)	Thứ 4 (05/11)	Thứ 5 (06/11)	Thứ 6 (07/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Trẻ chơi theo ý thích: * Quan sát góc nổi bật của chủ đề. Xem tranh liên quan đến chủ đề gia đình, Chơi trong các góc. Trò chuyện về một số đồ dùng, nhu cầu cần thiết trong gia đình bé. Nghe nhạc, nghe hát về chủ đề. 2. Thể dục sáng: + Hô hấp 3: Thổi nơ bay. + Tay 4: Đưa hai tay ra trước, về phía sau. + Bụng 3: Đứng cúi người về trước, tay chạm ngón chân; + Chân/ bật 3: Đứng một chân nâng cao, gập gối. 3. Điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục: - VĐCB: Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích đặc). + TCVD: Kéo co.	* Làm quen với văn học: Truyện: Tích Chu.	* Giáo dục kỹ năng sống: - Bé với kỹ năng phòng chống điện giật.	* Tạo hình: Trang trí khung ảnh gia đình bé(Đề tài).	* Âm nhạc: - NDTT: BDVN: Cả nhà thương nhau, Nhà của tôi, Cháu yêu bà. - NDKH + Nghe hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to. + TCÂN: Khiêu vũ với bóng.
Chơi, hoạt động ở các góc.	* Góc phân vai: Bác sĩ, cửa hàng bán đồ lưu niệm. * Góc xây dựng : Xây ngôi nhà của bé, vườn hoa, công viên. * Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, nặn một số đồ dùng gia đình. * Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề gia đình. * Góc học tập- thư viện: Xem tranh về chủ đề gia đình, làm sách về một số đồ dùng cần thiết trong gia đình. * Góc khoa học – Thiên nhiên: Chăm sóc cây cảnh: Nhỏ cỏ, tưới cây, lau lá. - Chơi với cát, nước.				
Chơi, Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời. - Quan sát vườn rau của bé. - Hoạt động lao động: Nhặt lá rụng trên sân trường. * Trò chơi vận động:				

	- Trò chơi vận động: Ai biến mất. - Trò chơi dân gian: Mèo đuổi chuột, Kéo cưa lừa xẻ. * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân, làm đồ chơi bằng các nguyên vật liệu thiên nhiên, chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời.				
Hoạt động tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây				
	- Chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích dắc)	- Tích chu - Bà	- Bé với kỹ năng phòng chống điện giật..	- Chiếc khăn, đồ dùng	- Gia đình nhỏ hạnh phúc to. - Nghe giai điệu đoán tên bài hát.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	- Cho trẻ ăn chính: Hướng dẫn trẻ rửa tay đúng cách trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng. - Cho trẻ ngủ: Hướng dẫn trẻ ngủ ngay ngắn, giữ gìn trật tự. - Cho trẻ vận động nhẹ sau khi ngủ dậy - Cho trẻ ăn phụ				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Ôn luyện - Ôn: Trò chơi: Kéo co - Ôn: Truyện Tích Chu. - Ôn: Bé với kỹ năng phòng chống điện giật. - Ôn: Hoàn thiện bài tạo hình: Trang trí khung ảnh gia đình bé - Biểu diễn các bài hát về chủ đề. * Chơi - Hoạt động theo ý thích - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi thông minh. - Chơi tự do ở góc. - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần.				
Trả trẻ	- Nhận xét - Nêu gương. - Vệ sinh - Trả trẻ.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

a) Giới thiệu chủ đề

b) Khám phá chủ đề:

C) Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

+ Mục tiêu chưa đạt:

+ Nội dung chưa thực hiện được:

+ Nguyên nhân:

+ Biện pháp khắc phục:

Lương Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lý Thị Xâm